TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày 07-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Thị Kỳ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Tám và bà Cấn Thị Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Nhàn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo: **Cao Văn C**, sinh năm 1993, tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn C1và bà Bùi Thị X; có vợ là Nguyễn Thị Kim D (đã bỏ đi), và 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017); bị bắt tạm giữ từ ngày 08-3-2021 đến ngày 11-3-2021 chuyển tạm giam đến nay - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trịnh Đình D, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt;

Người làm chứng:

Bà Cao Thị T, sinh năm 1965 – Vắng mặt;

Anh Trần Văn H, sinh năm 1985 – Vắng mặt (*Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*);

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00’ ngày 08-3-2021, Trịnh Đình D, sinh năm: 1986, từ xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông chạy xe mô tô biển kiểm soát 47H2 - 8503 chở Cao Văn C đến uống nước tại quán cà phê 3D, thuộc tổ 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Theo Cao Văn C khai: Quá trình ngồi uống nước, Trịnh Đình D đưa cho Cao Văn C số tiền 2.500.000đ *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)* và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47H2 - 8503 nhờ Cao Văn C đi mua ma túy về sử dụng thì Cao Văn C đồng ý. Tuy nhiên, Trịnh Đình D không thừa nhận nội dung này. Sau khi cầm tiền, Cao Văn C điều khiển xe mô tô chạy đến xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông, đi vào đoạn đường thuộc khu vực làng M gặp một người đàn ông và một người phụ nữ *(chưa rõ nhân thân lai lịch)* nhờ hai người này đi mua ma túy giúp với số tiền 2.300.000đ *(Hai triệu ba trăm nghìn đồng)*. Hai người này cầm tiền rồi chạy ra ngoài, khoảng 20 phút sau quay lại, người đàn ông đưa cho Cao Văn C 01 (*Một*) gói nylông màu vàng nhạt bên trong chứa chất rắn màu trắng. Cao Văn C biết đó là ma túy nên mở gói nylông, dùng tay chia số ma túy mua được thành 02 phần rồi bọc trong 02 (*Hai*) gói giấy, gói lớn Cao Văn C dự tính đưa cho Trịnh Đình D, gói nhỏ Cao Văn C để sử dụng. Sau khi chia ma túy xong, Cao Văn C cất vào trong túi quần bên phải phía trước rồi điều khiển xe chạy về nhà rẫy thuộc thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông cất xe mô tô tại nhà sau đó bắt xe buýt mang theo số ma túy mua được đi đến ngã ba Đồn 8, thuộc thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Cao Văn C xuống xe, đi đến Km116 + 700 thuộc thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đứng chờ Trịnh Đình D. Trong khi đang chờ Trịnh Đình D ra đón thì bị lực lượng Đồn Biên phòng Đắk Song thuộc Bộ đội Biên phòng tỉnh Đắk Nông bắt quả tang cùng tang vật. Vật chứng thu giữ gồm: 02 (*Hai*) gói nylông màu vàng nhạt bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng đục; 01 (*Một*) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen; bên trong có gắn sim số 0965.095.578, 0384.344.997; số IMEI 1: 356938096301115; số IMEI 2: 356938096381117 *(đã qua sử dụng)*.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã thu giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47H2 - 8503 của Trịnh Đình D.

Tại bản kết luận giám định số: 35/KLMT-PC09 ngày 10-3-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng dạng cục đựng trong 02 (*Hai*) gói nylông màu vàng được niêm phong trong bì thư gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 1,4011 gam; là Heroine, khối lượng hoàn lại sau giám định là: 1,2615 gam.

Ngày 10-3-2021, Đồn Biên phòng Đắk Song đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, chuyển hồ sơ vụ án cùng đối tượng Cao Văn C và tang vật đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 11-3-2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Cao Văn C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số: 34/CT-VKS-ĐS ngày 15 tháng 6 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Cao Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Cao Văn C thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song truy tốbị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Văn C mức hình phạt từ 02 (*Hai*) năm đến 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy đối với 1,2615 gam Heroine còn lại sau giám định.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả cho anh Trịnh Đình D là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47H2 - 8503, số khung: WY100-00080305; số máy: 150FMG-00080305 mà Cao Văn C sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Bởi quá trình điều tra xác đinh chiếc xe trên do anh Nguyễn Quang T, trú tại: khối 3, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đứng tên chủ sở hữu, nhưng Trịnh Đình D đã mua lại chiếc xe này tại một tiệm cầm đồ thuộc thị trấn Đ *(không nhớ địa chỉ)* rồi sử dụng đến nay không ai tranh chấp gì.

Bị cáo Cao Văn C đồng ý với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, không bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Song, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:Do ý thức xem thường pháp luật nênkhoảng 11 giờ 30 phút ngày 08-3-2021, Cao Văn C điều khiển xe mô tô đến khu vực làng Mông thuộc xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông gặp 01 người đàn ông và 01 người phụ nữ *(chưa xác định được nhân thân),* mua 01 gói ma túy với số tiền 2.300.000đ (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*), mục đích để sử dụng. Đến 17 giờ 00 phút, ngày 08-3-2021, Cao Văn C mang số ma túy mua được đến km 116+700, trên Quốc lộ 14C, thuộc thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì bị lực lượng Đồn Biên phòng Đắk Song bắt quả tang cùng tang vật.

Kết quả giám định gói ma túy Cao Văn C tàng trữ trái phép có khối lượng là 1,4011 gam; là Heroine, khối lượng hoàn lại sau giám định là: 1,2615 gam.Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Cao Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

2. ..."

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo Cao Văn C gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến nền trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo cư trú cũng như tình hình chung trong xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra,

cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đây cũng là những tình tiết mà Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo cho rằng sau khi bị cáo bị bắt thì vợ của bị cáo đã bỏ đi nơi khác ở bỏ lại 02 con nhỏ; bản thân bị cáo không có nhà ở, từ trước đến nay gia đình bị cáo sinh sống cùng nhà của bố mẹ đẻ của bị cáo, nay vợ bỏ đi bị cáo một mình nuôi 02 con nhỏ, không có tài sản gì, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy cho Cao Văn C của 02 đối tượng chưa xác định được nhân thân tại huyện T. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ban hành văn bản phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện T để điều tra, làm rõ,khi nào có kết quả thì xử lý theo quy định.

Đối với hành vi của Trịnh Đình D, theo bị cáo Cao Văn C khai nhận: Trịnh Đình D đưa cho Cao Văn C số tiền 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) và xe mô tô biển kiểm soát 47H2 - 8503 nhờ Cao Văn C đi mua ma túy mang về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Cao Văn C mang tới thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để đưa cho Trịnh Đình D thì bị bắt. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra, Trịnh Đình D không thừa nhận việc đưa tiền và xe để Cao Văn C đi mua ma túy vào ngày 08-3-2021. Trịnh Đình D chỉ thừa nhận có việc cho Cao Văn C vay tiền và mượn xe mô tô nói là đi có việc *(không nói đi mua ma túy)*. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã tiến hành đối chất giưa Cao Văn C và Trịnh Đình D nhưng không có kết quả nên chấp nhận việc cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ, khi nào có kết quả thì xử lý theo quy định.

[7]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần:

Tịch thu tiêu hủy đối với 1,2615 gam Heroine còn lại sau giám định.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả cho anh Trịnh Đình D 01 (*Một*) xe mô tô biển kiểm soát 47H2 - 8503, số khung: WY100-00080305; số máy: 150FMG-00080305 mà Cao Văn C sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy do kết quả điều tra xác định chiếc xe trên đứng tên chủ sở hữu là anh Nguyễn Quang T, trú tại: khối 3, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nhưng anh

Trịnh Đình D đã mua lại tại một tiệm cầm đồ thuộc thị trấn Đ *(không nhớ địa chỉ)* rồi sử dụng cho đến nay không tranh chấp với ai.

[8].Về án phí: Bị cáo Cao Văn Cphải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Cao Văn C 02 (*Hai*) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 08-3-2021.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,2615 gam Heroine còn lại sau giám định.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả cho anh Trịnh Đình D 01 (*Một*) xe mô tô biển kiểm soát 47H2 – 8503, có số khung: WY100-00080305; số máy: 150FMG-00080305.

(*Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 05-7-2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Song và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Song*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Cao Văn C phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Cao Văn Cđược quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Đắk Song;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(*Đã ký*)

- Công an huyện Đắk Song;
-Chi cục THA DS huyên Đắk Song;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, TA.

Mã Thị Kỳ